

Số: 159/CBTT- CTN

Bến Tre, ngày 27 tháng 06 năm 2025

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

*Kính gửi:* - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
  - Mã chứng khoán: NBT
  - Địa chỉ: Số 103, đường Nguyễn Huệ, Phường An Hội, TP Bến Tre, Bến Tre
  - Điện thoại liên hệ: 0275 3825727 Fax: 0275 3827781
  - E-mail: Bewaco22@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: Công ty công bố thông tin Nghị quyết số 01/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/06/2025 tại đường dẫn: <https://capnuocbentre.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BKS
- Ban Giám đốc
- Lưu: Văn thư; TK HĐQT.

**Đại diện tổ chức**  
Người đại diện theo pháp luật



*Trần Hùng*





- Ông: Phạm Hồng Hữu                      Thành viên
- Ông: Lương Minh Nghĩa                  Thành viên

\* Biểu quyết thông qua: Kết quả 100% số thẻ biểu quyết đồng ý thông qua.

## **2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.**

Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội, Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến 14 giờ 20 phút ngày 26 tháng 6 năm 2025 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 29.400.000 cổ phần.
- Số cổ đông tham dự Đại hội có 52 cổ đông, người được ủy quyền có mặt tham dự đại hội, đại diện sở hữu cho 28.692.829 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,59 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đảm bảo điều kiện để tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (có báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).

## **III. GIỚI THIỆU THÀNH PHẦN ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI**

### **1. Đoàn chủ tọa Đại hội:**

- Ông Trần Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông Trần Thanh Bình - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
- Ông Phan Đình Tân - Thành viên HĐQT.

### **2. Thư ký đại hội:**

- Bà Lê Thị Hồng Thắm - Thư ký HĐQT.
- Ông Nguyễn Trung Hiếu - Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT.

### **3. Ban kiểm phiếu:**

- Ông: Phan Thành Nhân - Trưởng ban.
- Ông: Lương Minh Nghĩa - Thành viên.
- Ông: Nguyễn Duy Hiền - Thành viên.
- Ông: Phạm Hồng Hữu - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu, với tỷ lệ từng nội dung đều đạt 100% đồng ý.

### **4. Thông qua Quy chế làm việc, chương trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

#### IV. TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA ĐẠI HỘI

##### a. Thông qua các nội dung:

1. Ông Trần Hùng – Chủ tịch HĐQT, đọc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng trọng tâm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;
2. Ông Trần Thanh Bình – Tổng Giám đốc, đọc Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025;
3. Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm soát, đọc Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
4. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;
5. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
6. Ông Trần Thanh Bình – Tổng Giám đốc, đọc Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
7. Ông Phan Đình Tân – Thành viên HĐQT, đọc Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty;
8. Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm soát, đọc Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

##### b. Phần thảo luận của các cổ đông:

- Đoàn Chủ tịch gợi ý nội dung để các cổ đông thảo luận về các báo cáo và tờ trình vừa trình bày.
- Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến: Qua thời gian thảo luận, các cổ đông tham dự đều thống nhất, không có ý kiến chất vấn, đóng góp, bổ sung gì thêm.

#### V. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung:

##### 1. Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng trọng tâm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

###### \* Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

130  
CỔ  
CỔ  
'TH  
BẾN  
TRE



- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

## **2. Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025**

### ***\*Kết quả kiểm phiếu:***

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

## **3. Nội dung 3: Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025**

### ***\* Kết quả kiểm phiếu:***

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.



Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

#### **4. Nội dung 4: Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024**

##### **\* Kết quả kiểm phiếu:**

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

#### **5. Nội dung 5: Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

##### **a. Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2024:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	69.537.536.662
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại	11.760.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	57.777.536.662
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	69.537.536.662
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	404.401.353
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	7.653.002.952
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	4.591.801.771
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	3.061.201.181
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	14.440.132.357
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức, trong đó:	47.040.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại</i>	11.760.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>	35.280.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	16%
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	0

##### **\* Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông:**

010  
VG T  
PHÂN  
ÁT N  
TRE  
T. B



- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 16%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 1/2024, số còn lại 11% sẽ được trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 16/7/2025.

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2025.

- Đối với cổ đông đã thực hiện đăng ký lưu ký qua Trung tâm lưu ký chứng khoán: Sẽ do Trung tâm lưu ký chứng khoán chuyển trả cổ tức vào tài khoản cá nhân đã mở.

- Đối với cổ đông chưa thực hiện đăng ký lưu ký: Công ty sẽ thực hiện chi trả dưới hai hình thức là chuyển khoản qua tài khoản của tổ chức/cá nhân cổ đông hoặc chi trả bằng tiền mặt.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**b. Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2025:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	48.000.000.000
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 để lại	0
1.2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2025	48.000.000.000
<b>2</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế</b>	48.000.000.000
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý (HĐQT, BĐH, BKS)	490.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.280.000.000
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	3.768.000.000
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	2.512.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	11.830.000.000
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức	29.400.000.000
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)</b>	10%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau</b>	0

**\* Kết quả kiểm phiếu:**

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.



Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

**6. Nội dung 6: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>		
1	Sản lượng nước khai thác	m <sup>3</sup>	26.411.765
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	22.450.000
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu kinh doanh</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	238,000
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	180,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	58,000
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	10,000
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	48,000
6	Tỷ lệ nước thất thoát	%	≤15
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng	136,126
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	94,867
2	Mua sắm tài sản, vật tư	Tỷ đồng	41,259
<b>IV</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	Tỷ đồng	294,000

**\* Kết quả kiểm phiếu:**

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.



**7. Nội dung 7: Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty**

STT		Chức vụ	Thực hiện 2024	
			Số người	Số tiền
A. TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG				3.639.612.176
I	Hội đồng quản trị			1.934.943.012
1	- Chủ tịch		1	693.625.680
2	- Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)		1	656.132.400
3	- Thành viên HĐQT (Phó Tổng Giám đốc)		1	585.184.932
II	Ban kiểm soát (Trưởng Ban kiểm soát)		1	585.184.932
III	Người quản lý chuyên trách (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)		2	1.119.484.232
B. TIỀN THÙ LAO				312.000.000
IV	Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách		2	120.000.000
V	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách		2	108.000.000
VI	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký		2	84.000.000

Tiền lương, thù lao Tiền thưởng kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty do đang xây dựng theo quy định mới và đang trình xin ý kiến các Sở, Ban ngành phê duyệt. Vì vậy kính xin Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**\* Kết quả kiểm phiếu:**

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.



Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

### **8. Nội dung 8: Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**

Đề xuất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt; Mã số thuế: 0315762788; Địa chỉ: Tầng 2; số 33 Phan văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.

#### **\* Kết quả kiểm phiếu:**

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: 52 phiếu đại diện cho 28.692.829 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

### **VI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

1. Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Đại hội thông qua biên bản Đại hội.

2. Ông Trần Hùng - Chủ tọa Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 với tỷ lệ đồng ý 100% số cổ đông tham dự biểu quyết.


- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2025.

Biên bản này gồm 9 trang, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

  
**Nguyễn Trung Hiếu**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

  
**Trần Hùng**

C.T.C.P



**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**  
**Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01 /BB-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre được tổ chức với sự tham gia của 52 cổ đông/đại diện cổ đông, sở hữu 28.692.829 cổ phần, chiếm 97,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, kết quả bầu cử tại Đại hội, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thống nhất

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thống nhất thông qua các Báo cáo và Tờ trình**

**Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng trọng tâm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 4:** Thông qua Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024.



**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 5:** Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**a. Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2024:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	69.537.536.662
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại	11.760.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	57.777.536.662
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	69.537.536.662
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	404.401.353
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	7.653.002.952
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	4.591.801.771
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	3.061.201.181
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	14.440.132.357
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức, trong đó:	47.040.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại</i>	11.760.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>	35.280.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	16%
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	0

**\* Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 16%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 1/2024, số còn lại 11% sẽ được trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 16/7/2025.

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2025.

- Đối với cổ đông đã thực hiện đăng ký lưu ký qua Trung tâm lưu ký chứng khoán: Sẽ do Trung tâm lưu ký chứng khoán chuyển trả cổ tức vào tài khoản cá nhân đã mở.

- Đối với cổ đông chưa thực hiện đăng ký lưu ký: Công ty sẽ thực hiện chi trả dưới hai hình thức là chuyển khoản qua tài khoản của tổ chức/cá nhân cổ đông hoặc chi trả bằng tiền mặt.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**b. Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2025:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế	48.000.000.000



STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 để lại	0
1.2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2025	48.000.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	48.000.000.000
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý (HĐQT, BDH, BKS)	490.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.280.000.000
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	3.768.000.000
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	2.512.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	11.830.000.000
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức	29.400.000.000
3	Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	10%
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	0

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 6:** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>		
1	Sản lượng nước khai thác	m3	26.411.765
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m3	22.450.000
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu kinh doanh</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	238,000
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	180,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	58,000
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	10,000
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	48,000
6	Tỷ lệ nước thất thoát	%	≤15
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư phát triển</b>		<b>136,126</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	94,867
2	Mua sắm tài sản, vật tư	Tỷ đồng	41,259
<b>IV</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	Tỷ đồng	<b>294,000</b>

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty



Đơn vị tính: đồng

STT	Chức vụ	Thực hiện 2024	
		Số người	Số tiền
A. TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG			3.639.612.176
I	Hội đồng quản trị		1.934.943.012
1	- Chủ tịch	1	693.625.680
2	- Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)	1	656.132.400
3	- Thành viên HĐQT (Phó Tổng Giám đốc)	1	585.184.932
II	Ban kiểm soát (Trưởng Ban kiểm soát)	1	585.184.932
III	Người quản lý chuyên trách (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)	2	1.119.484.232
B. TIỀN THÙ LAO			312.000.000
IV	Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách	2	120.000.000
V	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	2	108.000.000
VI	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký	2	84.000.000

Tiền lương, thù lao Tiền thưởng kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty do đang xây dựng theo quy định mới và đang trình xin ý kiến các Sở, Ban ngành phê duyệt. Vì vậy kính xin Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 8:** Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đề xuất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt; Mã số thuế: 0315762788; Địa chỉ: Tầng 2; số 33 Phan văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:** 28.692.829 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.**

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị



quyết này cho Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2026. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông (qua website Công ty);
- HĐQT, BKS; Ban điều hành;
- UBCKNN, HNX, Website;
- Lưu Thư ký, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



*Trần Hùng*



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE**

Số: 01/BC-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra tư cách Cổ đông**

**Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Hôm nay ngày 26/6/2025, tại phiên khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre, Ban Thẩm tra tư cách Cổ đông gồm có:

- |                          |            |
|--------------------------|------------|
| 1. Ông: Lê Văn Phong     | Trưởng ban |
| 2. Ông: Phạm Hồng Hữu    | Thành viên |
| 3. Ông: Lương Minh Nghĩa | Thành viên |

Đã tiến hành thẩm tra tư cách Cổ đông, tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- 100% đại biểu dự Đại hội đồng cổ đông đều là Cổ đông hoặc Đại diện được ủy quyền của Cổ đông Công ty, theo danh sách chốt Cổ đông ngày 26/5/2025.

- Tại thời điểm 13 giờ 42 phút ngày 26/6/2025, tổng số Cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự là 52 người, đại diện cho 28.692.829 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ 97,59 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre là hợp lệ.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội, đề nghị Chủ tọa Đại hội cho tiến hành Đại hội./.

**TM. BAN THẨM TRA  
TRƯỞNG BAN**  
  
**Lê Văn Phong**



Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**  
**Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre đã được Đại hội thống nhất thông qua;

Hôm nay vào lúc 16 giờ 00 phút; ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại Hội trường (Tầng 6) Nhà khách- Nhà hàng Hàm Luông, số 200C, đường Hùng Vương, phường 5, thành phố Bến Tre

**Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm:**

- Ông: Phan Thành Nhân - Phó Tổng Giám đốc- Trưởng ban;
- Ông: Lương Minh Nghĩa - thành viên;
- Ông: Nguyễn Duy Hiền - thành viên;
- Ông: Phạm Hồng Hữu - thành viên.

Cùng tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

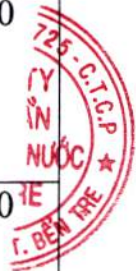
Tính đến 16 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2025 có **52** Cổ đông và Người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội, đại diện sở hữu cho **28.692.829** cổ phần, chiếm tỷ lệ **97,59 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung như sau:

Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %
<b>Nội dung 1:</b> Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng trọng tâm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 2:</b> Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế	28.692.829	100	0	0	0	0



Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %
hoạch và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025;						
<b>Nội dung 3:</b> Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 4:</b> Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 5:</b> Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 6:</b> Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 7:</b> Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty;	28.692.829	100	0	0	0	0
<b>Nội dung 8:</b> Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025	28.692.829	100	0	0	0	0



Ban Kiểm phiếu xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản này gồm 02 trang và được lập thành 02 bản, lưu trong hồ sơ Đại hội./.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**TRẦN HÙNG**

**TM. BAN KIỂM PHIẾU**

**Trưởng ban**

**PHAN THÀNH NHÂN**



Số: 01 /QC-ĐHCD

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội - Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;
- Căn cứ các văn bản pháp luật liên quan.

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.
2. Quy chế này áp dụng đối với Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

#### **Điều 2. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ / TỪ VIẾT TẮT.**

- Công ty/ BEWACO : Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban Tổ chức Đại hội
- ĐHĐCD : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

#### **Điều 3. Thông báo mời họp.**

##### **1. Hình thức và Địa điểm tổ chức Đại hội:**

- a. Hình thức họp: họp trực tiếp
- b. Địa điểm: Hội trường (Tầng 6) Nhà khách- Nhà hàng Hàm Luông, số 200C, đường Hùng Vương, phường 5, thành phố Bến Tre.
- c. Thông báo mời họp được gửi đến từng cổ đông có quyền dự họp và tuân thủ quy định tại

Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì việc triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ các lần tiếp theo được thực hiện theo Điều lệ của Công ty và luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 5. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội.**

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 26/5/2025 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.
2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác
3. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần xuất trình cung cấp các giấy tờ sau cho Ban Tổ chức kiểm tra trước khi vào phòng họp:
  - a) Thư mời tham dự Đại hội;
  - b) Giấy CMND, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân có hình người tham dự;
  - c) Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần Đại biểu có thể đàm thoại bên ngoài hội trường làm việc.



- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cân trọng, có thể từ chối hoặc mời đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### **Điều 8. Đoàn Chủ tọa Đại hội**

- Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch HĐQT sẽ là chủ tọa điều hành Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của chủ tọa:
  - + Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.
  - + Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội.
  - + Giới thiệu thành phần Công ty cổ phần để Đại hội biểu quyết.
  - + Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tọa để Đại hội biểu quyết.
  - + Chủ tọa cử hai người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
  - + Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
  - + Trình các nội dung và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - + Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
  - + Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

### **Điều 9. Ban Thư ký Đại hội**

- Ban Thư ký Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - + Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
  - + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu.
  - + Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
  - + Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các

cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

#### **Điều 10. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:**

1. Ban kiểm tra tư cách Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tham sự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức tiến hành.

#### **Điều 11. Ban kiểm phiếu**

1. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

#### **Điều 12. Thảo luận tại Đại hội**

##### **1) Nguyên tắc:**

- Đại biểu tham dự Đại hội chỉ được thảo luận trong thời gian quy định và ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội.

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;



- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

## **2) Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được trả lời bằng văn bản.

## **Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.**

### **1) Các quy định chung**

Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban Tổ chức phát trực tiếp:

- Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” màu **xanh** có ghi tên cổ đông/ người đại diện; số cổ phần có quyền biểu quyết; mã số biểu quyết; có đóng dấu treo Công ty trên góc trái. Phiếu này dùng để thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, thành phần Công ty cổ phần, Biên bản và Nghị Quyết Đại hội.

- Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” màu **hồng** có ghi mã biểu quyết; có đóng dấu treo Công ty trên góc trái. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội (cách ghi theo hướng dẫn bên dưới phiếu).

### **2) Cách thức biểu quyết**

- Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

+ Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết màu **xanh**: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết, đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết, mặt trước Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Công ty cổ phần ghi nhận số phiếu biểu quyết của từng đại biểu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến. Phiếu này dùng để thông qua các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội trừ các Báo cáo và Tờ trình.

+ Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết màu **hồng**: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” bằng cách đánh dấu “X” vào ô tương ứng được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi



hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu đã được niêm phong tại Đại hội. Phiếu này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội.

### **3) Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết**

- *Phiếu biểu quyết hợp lệ*: là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- *Phiếu biểu quyết không hợp lệ*: là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, không có con dấu của công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

### **4) Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết**

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông/ hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết màu hồng và một (01) phiếu biểu quyết màu xanh.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/5/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 29.400.000 cổ phần tương đương với 29.400.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp các vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **Lưu ý:**

o Cổ Đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty (ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật doanh nghiệp 2020).

o Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản Công ty (ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

### **5) Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm đếm, thu, ghi nhận việc thực hiện biểu quyết.



- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 14. Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên**

- Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

- Biên bản và nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được lưu giữ tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre và sẽ được đăng tải trên Website của Công ty.

#### **Điều 15. Thi hành Quy chế.**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHDCĐ thường niên 2025;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.



**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và  
Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;
- Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- Tên viết tắt: BEWACO
- Mã cổ phiếu: NBT
- Sàn giao dịch Upcom.
- Địa chỉ: Số 103, Nguyễn Huệ, phường An Hội, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Số điện thoại: (0275) 3825727
- Số Fax: (0275) 3827781
- Website: [www.capnuocbentre.vn](http://www.capnuocbentre.vn)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1300107725
- Vốn điều lệ: 294.000.000.000 đồng; số lượng cổ phần: 29.400.000 cổ phần; mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 31/12/2024:
  - + Vốn nhà nước: 188.160.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 64%
  - + Vốn cổ đông tham gia: 105.840.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 36%.



## 2. Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất và phân phối nước sạch; Sản xuất và kinh doanh nước uống đóng chai; Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp, thi công xây lắp, cấp thoát nước trong và ngoài công trình, hạ tầng kỹ thuật khu dân cư và khu công nghiệp; Gia công cơ khí và các sản phẩm dùng cho ngành nước và ngành xây dựng; Sản xuất kinh doanh các vật tư chuyên ngành cấp thoát nước; Sửa chữa, kiểm định đồng hồ đo nước lạnh; Thi công, xây lắp chuyên ngành cấp thoát nước; Thoát nước bản, nạo vét và thông tắc cống rãnh; Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải; Dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát, công trình chuyên ngành cấp thoát nước Dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng, quản lý dự án, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát, lập thiết kế - dự toán, giám sát công trình ngành cấp thoát nước.

## 3. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.
- Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024

### 1. Thành viên, cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động năm 2024 gồm các thành viên như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
01	Trần Hùng	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/01/2023)	Sở hữu cá nhân: 7.770 (0,026%)
			Đại diện vốn Nhà nước: 14.994.000 (51%) từ ngày 01/01/2023.
02	Trần Thanh Bình	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 6.300 (0,021%)
			Đại diện vốn Nhà nước: 3.822.000 (13%) từ ngày 01/01/2023
03	Phan Đình Tân	Thành viên HĐQT	Đại diện cổ đông lớn Cty TNHH Hoàn Cầu: 4.410.000 (15%)
04	Phan Thanh Bình	Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 1.365 (0,005%)
05	Nguyễn Thy Phương	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/6/2023)	Đại diện cổ đông lớn Cty cổ phần Cấp thoát nước Thủy Anh: 5.109.510 (17,38%)

## 2. Công tác điều hành và hoạt động của Hội đồng quản trị

### 2.1. Các cuộc họp của HĐQT

- Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý trong năm, các cuộc họp bất thường được triệu tập khi có yêu cầu. Nội dung các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ, chu đáo và liên quan thiết thực đến các mặt hoạt động SXKD của Công ty và được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các nội dung xin ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024, HĐQT đã tiến hành 06 lần họp (gồm họp trực tiếp và họp thông qua hình thức góp ý kiến, trao đổi, thống nhất qua email). Số lượng các thành viên tham dự họp như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trần Hùng	06	100%	
02	Ông Trần Thanh Bình	06	100%	
03	Ông Phan Đình Tân	06	100%	
04	Ông Phan Thanh Bình	06	100%	
05	Bà Nguyễn Thy Phương	03/06	50%	1 lần vắng do đi công tác, 2 lần ủy quyền ông Phan Đình Tân dự

### 2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong năm, có 10 Nghị quyết và 290 Quyết định được HĐQT ban hành đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các phiên họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	Số 50/NQ-HĐQT	13/3/2024	Về việc ban hành quy chế Công bố thông tin của Công ty	100%
02	Số 51/NQ-HĐQT	26/3/2024	Về việc thống nhất gia hạn thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
03	Số 52/NQ-HĐQT	26/3/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT ngày 26/3/2024	100%
04	Số 53/NQ-HĐQT	10/4/2024	Về việc thay đổi ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2024 và gia hạn thời gian Đại hội	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
05	Số 53A/NQ-HĐQT	10/4/2024	Về việc thống nhất phê chuẩn giới hạn tín dụng	100%
06	Số 54/NQ-HĐQT	14/5/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT ngày 14/5/2024	100%
07	Số 56/NQ-HĐQT	30/07/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Người quản lý và Người lao động Công ty năm 2023	100%
08	Số 57/NQ-HĐQT	30/07/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Người quản lý và Người lao động Công ty năm 2024	100%
09	Số 58/NQ-HĐQT	25/09/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị v/v thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT ngày 25/9/2024	100%
10	Số 59/NQ-HĐQT	25/12/2024	Nghị quyết Hội đồng Quản trị về việc thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT Quý III năm 2024	100%
290 Quyết định phê duyệt đầu tư, phê duyệt dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu trong đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh,... thuộc thẩm quyền của HĐQT (có bảng kèm theo)				

### 2.3. Về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty chuyên trách và người quản lý Công ty không chuyên trách năm 2024

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách được trả tiền lương, thành viên không chuyên trách được trả thù lao đầy đủ theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
<b>I. TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG</b>			<b>2.696.009.019</b>	<b>3.639.612.176</b>	
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>1.433.291.126</b>	<b>1.934.943.012</b>	
	- Chủ tịch	01	<b>513.796.800</b>	<b>693.625.680</b>	<b>35,00</b>
	- Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)	01	486.024.000	656.132.400	35,00



STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
	- Thành viên HĐQT (Phó Tổng Giám đốc)	01	433.470.326	585.184.932	35,00
2	<b>Ban kiểm soát (Trưởng Ban kiểm soát)</b>	01	<b>433.470.326</b>	<b>585.184.932</b>	35,00
3	<b>Người quản lý chuyên trách (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)</b>	02	<b>829.247.567</b>	<b>1.119.484.232</b>	35,00
<b>II. TIỀN THÙ LAO</b>			<b>312.000.000</b>	<b>312.000.000</b>	<b>100,00</b>
1	<b>Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách</b>	02	<b>120.000.000</b>	<b>120.000.000</b>	<b>100,00</b>
2	<b>Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách</b>	02	<b>108.000.000</b>	<b>108.000.000</b>	<b>100,00</b>
3	<b>Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký</b>	02	<b>84.000.000</b>	<b>84.000.000</b>	<b>100,00</b>

#### 2.4. Đánh giá công tác điều hành và hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số lượng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát tham dự; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chủ trì tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Luôn quan tâm sâu sát đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra những chỉ đạo kịp thời hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động của Công ty. Trong công tác tài chính, luôn thực hiện đúng quy định của pháp luật, kiểm soát quản lý tốt chi phí, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty; đảm bảo mục tiêu bảo toàn nguồn vốn, đảm bảo cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Kết quả hoạt động SXKD được đánh giá thông qua Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập soát xét định kỳ 06 tháng và năm tài chính.

- Việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

- Công tác giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý cấp cao được triển khai hiệu quả, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.



- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt chủ trương của Chính phủ và UBND tỉnh về việc thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.

- Chú trọng và triển khai nhiều giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước phù hợp như: kiểm soát các khu vực đã được phân vùng tách mạng; tập trung triển khai các dự án sửa chữa, nâng cấp mạng lưới cấp nước; công tác dò tìm và sửa chữa ống bể... Thực hiện đúng các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước mặt khai thác; cung cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn Tỉnh.

## **2.5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác**

Hội đồng quản trị đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết HĐQT của Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong năm 2024 như sau:

### **a. Về công tác quản trị nội bộ:**

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và người điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành khác.

+ Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng quy mô lớn, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định và đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động; tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2024 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng Quý và khi có yêu cầu đột xuất, HĐQT đã trao đổi trực tiếp và yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo việc điều hành hoạt động SXKD, các mục tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu SXKD được giao.

- Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban do Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo định kỳ hàng tháng, qua đó có ý kiến đánh giá về kết quả hoạt động SXKD, việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong kỳ và cho ý kiến chỉ đạo, bổ sung vào chương trình công tác tiếp theo của Ban Tổng Giám đốc. Qua đó HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty, có chủ động trong việc chỉ đạo điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu cho các hoạt động của Công ty.

- Kết quả trong năm 2024, tập thể Ban điều hành đã lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và người lao động.



**b. Về công tác tổ chức, chính sách liên quan đến người lao động:**

- Tiến hành rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, có kế hoạch thực hiện luân chuyển, sắp xếp lại nhân sự theo hướng chuyên môn hóa nhằm cải thiện hiệu quả và năng lực của các chi nhánh, phòng ban; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Chế độ lương, thưởng và các chế độ khác cho người lao động trong Công ty đã được Ban Tổng Giám đốc và bộ phận chuyên môn nghiệp vụ nghiên cứu, tham mưu thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước; đảm bảo minh bạch và công bằng cho cơ chế lương thưởng của Công ty, trở thành công cụ khuyến khích người lao động trong công việc, góp phần nâng cao tinh thần và động lực cho người lao động, gắn bó xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

**c. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2024:**

- Đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục, chất lượng nước đạt theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế QCVN 01-1:2018/BYT ngày 14/12/2018 và QCVN 01:2022/BTr ngày 12/10/2022.

- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật Tài nguyên nước.

- Đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc vận động khách hàng thanh toán qua các đối tác thu hộ, qua ví điện tử. Duy trì liên kết thu hộ với các ngân hàng và qua ví điện tử. Triển khai thực hiện phương án vừa ghi vừa thu từ tháng 8/2024. Kết quả thực hiện đề án không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước và không thu tiền nước tại nhà khách hàng đến cuối năm 2024 đạt được 27,57% (theo lộ trình đến cuối năm 2025 phải nâng tỉ lệ khách hàng không dùng tiền mặt đạt 50%).

- Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty nỗ lực hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán, kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ % TH/KH
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	21.758.000	22.939.605	105,43%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	230.000	243.060	105,68%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	43.000	57.778	134,37%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	37.143	47.027	126,61%
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước	Triệu đồng	18.816	22.579	
	- Nộp các loại thuế, phí	Triệu đồng	18.327	24.448	
5	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	11	16	+5%



Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách, các chỉ tiêu chính về tổng doanh thu tăng 5,68% và lợi nhuận sau thuế tăng 34,37% so với kế hoạch, các chỉ tiêu cơ bản đều đạt trên 100% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

**d. Về phòng chống thất thoát nước:**

Ban Tổng Giám đốc có quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường dò tìm ống bể và xử lý nhanh các trường hợp bể ống, thực hiện kiểm tra theo dõi tỷ lệ thất thoát nước của vùng 2, vùng 3 khu vực TPBT và đánh giá nguyên nhân gây thất thoát nước của các vùng, duy trì tổ chức định kỳ các cuộc họp giao ban về phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch từ đó đề ra các giải pháp, kinh nghiệm thực hiện kéo giảm tỷ lệ thất thoát cho khu vực TPBT và toàn Công ty. Kết quả đến cuối năm 2024 tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty là 17,55 % giảm 6,45 % so với thời điểm cuối năm 2023 (24 %).

**e. Về đầu tư xây dựng cơ bản:**

Chỉ đạo triển khai thi công và hoàn thành một số công trình theo kế hoạch của năm 2023 chuyển sang và các công trình theo kế hoạch của năm 2024 theo kế hoạch đầu tư XD CB đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện kiểm toán dự án và hoàn thành quyết toán dự án Tuyến ống cấp nước từ NMN Hữu Định về KCN Giao Long. Đến cuối năm 2024, nhiều công trình XD CB đã được thi công hoàn thành và được tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng nâng tổng giá trị thực hiện công tác đầu tư XD CB năm 2024 đạt 30,413 tỷ/65,115 tỷ đồng (đạt 46,71% kế hoạch).

**g. Về tình hình tài chính của Công ty:**

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát, Kiểm toán độc lập kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý doanh thu, chi phí, tài sản, việc thực hiện chế độ kế toán tại Công ty chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

- Một số chỉ tiêu tài chính được tổng hợp như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (triệu đồng)	Năm 2024 (triệu đồng)	So sánh 2024/2023	
				Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng giá trị tài sản	552.235	548.008	-4.227	99,23
2	Doanh thu thuần	225.760	242.337	16.577	107,34
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	65.598	69.447	3.849	105,87
4	Lợi nhuận khác	1.259	293	-966	23,27
5	Lợi nhuận trước thuế	66.857	69.740	2.883	104,31
6	Lợi nhuận sau thuế	55.392	57.778	2.386	104,31
7	Tỷ lệ cổ tức (trong năm)	12%	16% (*)		+4%

(\* Tỷ lệ cổ tức năm 2024 sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025)

- Tính đến thời điểm cuối năm 2024, tổng tài sản của Công ty được ghi nhận là 548.008 tỷ đồng, giảm 4,2 tỷ đồng so với năm 2023. Nhìn chung, cơ



cầu tài sản của Công ty vào ngày 31/12/2024 không có sự thay đổi nhiều so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế tăng 4,31% so với năm 2023.

- Các Báo cáo tài chính trong năm 2024 đã được lập đầy đủ và kịp thời theo quy định, đã được kiểm toán và gửi công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội - Hệ thống CIMS, Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và website của Công ty.

#### ***h. Chi trả cổ tức năm 2024:***

Đã thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, đảm bảo trả cổ tức và cổ tức năm 2023 cho cổ đông đúng thời hạn; không có khiếu nại, khiếu kiện nào của đến cổ đông Công ty đối với việc chi trả cổ tức.

#### ***i. Kết luận:***

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2024, quản lý điều hành Công ty tuân thủ theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

**3. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp**

Không có giao dịch do Công ty không có thành lập Công ty con.

#### **4. Đánh giá chung về kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2024**

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre đối mặt với những khó khăn do diễn biến của tình hình xâm nhập mặn gay gắt và kéo dài hơn so với các năm trước. Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực cho công tác khắc phục hạn mặn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, thực hiện các giải pháp ứng phó hạn mặn hiệu quả, chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất, cung cấp nước sau xử lý đạt chất lượng, có độ mặn trong giới hạn cho phép phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân và khách hàng trong vùng phục vụ của Công ty. Đặc biệt, Công ty đã cung cấp gần 9.000 m<sup>3</sup> nước miễn phí cho các đơn vị, cá nhân để vận chuyển hỗ trợ nước ngọt cho người dân trong vùng bị hạn mặn khốc liệt của tỉnh. Tỷ lệ thất thoát nước cuối năm được kéo giảm đáng kể (đạt 17,54%) giảm hơn so với kế hoạch năm 2024 đặt ra 1,46%. Nhờ sự nỗ lực của các cấp quản lý và toàn thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã khắc phục được những khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, từ đó đạt được lợi nhuận sau thuế tăng 34,37% so với kế hoạch đã đề ra.

Công ty đã chăm lo tốt về các chế độ chính sách cho người lao động, góp phần giúp người lao động an tâm làm việc, góp phần hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra trong năm 2024.

Ngoài ra, Công ty cũng đã kiểm soát khá tốt các chi phí cố định như khấu hao, bán hàng và quản lý doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động của Công



ty, việc đảm bảo tính rõ ràng đầy đủ, chính xác của các khoản doanh thu và chi phí cũng được Công ty chú trọng. Điều này không chỉ giúp tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh mà còn đảm bảo sự chuyên nghiệp và minh bạch trong hoạt động của Công ty.

### **III. Định hướng trọng tâm hoạt động của HĐQT năm 2025**

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2025, Công ty đặt mục tiêu phát triển ổn định, bền vững và mở rộng quy mô về sản lượng và mạng lưới cấp nước, quyết tâm hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông sẽ biểu quyết thông qua, đồng thời tạo tiền đề phát triển cho các năm sau. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 cụ thể như sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tăng cường công tác quản trị, giám sát thường xuyên việc thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, chi phí, doanh thu... nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đáp ứng hài lòng lợi ích cổ đông.

2. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, các Quy chế của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Tăng cường công tác phối hợp với Ban kiểm soát nhằm phát hiện sớm những vấn đề bất cập để có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế các rủi ro trong điều hành hoạt động SXKD và đặc biệt có những giải pháp về lĩnh vực hoạt động tài chính để tối đa hiệu quả sử dụng nguồn vốn, nâng cao năng lực quản trị tài chính đảm bảo tình hình tài chính của Công ty luôn an toàn, hiệu quả, phát triển nguồn vốn.

4. Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng các giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, cụ thể:

- Đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục; khai thác hiệu quả các công trình, dự án đầu tư; tập trung hoàn thành các công trình XDCB còn dở dang để sớm đưa vào sử dụng.

- Quyết liệt trong chỉ đạo công tác phòng chống thất thoát nước nhằm kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước đạt 15% theo kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục cải tiến thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và vận hành hệ thống cấp nước.

- Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động nhằm gia tăng hiệu quả cho hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước tiến tới không thu tiền nước tại nhà khách hàng. Ngừng thu tiền nước tại nhà khách hàng, vận động khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ứng dụng thu hộ để tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt, phấn đấu đến năm 2025 đạt trên 50% khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Duy trì, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng lợi nhuận, đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; bảo tồn và phát triển nguồn vốn góp của các cổ đông, ổn định và tăng dần tỷ lệ cổ tức; đảm bảo thu nhập và nâng cao đời sống vật chất cho toàn thể người lao động của Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre trong năm 2025.

Xin báo cáo trước Đại hội./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Trần Hùng*



Số: 03 /BC-ĐHĐCĐ

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và**  
**Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025**

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã lãnh đạo tổ chức triển khai các mặt công tác trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của năm 2023 và đề ra những chủ trương, giải pháp để thực hiện nhằm hoàn thành thật tốt các chỉ tiêu SXKD năm 2024. Trước những thuận lợi, khó khăn, thách thức đặt ra cho năm 2024, hoạt động SXKD của Công trong năm ổn định, các chỉ tiêu chính đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

**1. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu đạt được (đã có BCTC kiểm toán 2024):**

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			So sánh TH 2024/TH 2023 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu sản xuất</b>						
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	28.219.848	26.861.728	<b>27.821.430</b>	<b>103,57%</b>	98,59%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	21.446.686	21.758.000	<b>22.939.605</b>	<b>105,43%</b>	106,96%
3	Tỷ lệ nước thất thoát	%	24	19	17,55	<b>Giảm 1,45% (tích cực)</b>	Giảm 6,45% (tích cực)
4	Gắn mới TLK	cái	3.417	3.000	<b>2.722</b>	<b>90,73%</b>	79,66%
5	Thay TLK	cái	12.740	17.600	<b>17.675</b>	<b>100,43%</b>	138,74%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Tổng doanh thu	tr.đ	227.262	230.000	<b>243.060</b>	<b>105,68%</b>	106,95%
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	66.858	52.000	<b>69.740</b>	<b>134,12%</b>	104,31%
3	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	55.392	43.000	<b>57.778</b>	<b>134,37%</b>	104,31%



Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			So sánh TH 2024/TH 2023 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	
4	Nộp ngân sách	tr.đ		37.143	47.027	126,61%	
	- <i>Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước</i>			18.816	22.579		
	- <i>Nộp các loại thuế, phí</i>		19.651	18.327	24.448		
5	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	12	11	16 (*)	+5%	+4%

(\* Tỷ lệ cổ tức năm 2024 sẽ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

## 2. Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư:

- Triển khai thi công và hoàn thành một số công trình theo kế hoạch của năm 2023 chuyển sang gồm: Cải tạo, thay thế và nâng cấp Mạng lưới cấp nước thành phố Bến Tre năm 2023; Thay thế ống cấp nước đường gom phục vụ dân sinh đoạn từ cầu Hàm Luông đến vòng xoay Thanh Tân; Cải tạo, thay thế và nâng cấp mạng lưới cấp nước dọc kênh Chín Tề; Mạng lưới cấp nước huyện Mỏ Cày Bắc năm 2023. Thực hiện kiểm toán dự án và hoàn thành quyết toán dự án Tuyến ống cấp nước từ NMN Hữu Định về KCN Giao Long.

- Trình Hội đồng quản trị phê duyệt bổ sung thêm một số công trình do cần thực hiện gấp để ứng phó hạn mặn các năm tiếp theo như Di dời và lắp đặt hệ thống lọc mặn RO từ NMN Hữu Định về NMN Lương Quới, Di dời trạm điện trạm bơm cấp I cầu Ba Lai, Sửa chữa đường dây 22kV và trạm biến áp 560 kVA NMN Sơn Đông.

- Thi công hoàn thành các công trình XD CB theo kế hoạch đầu tư XD CB năm 2024 như: Hồ chứa bùn nhà máy nước Sơn Đông và một số công trình phụ phục vụ cho việc xin cấp giấy phép môi trường tại NMN Sơn Đông; Tuyến ống cấp nước dọc đường Đoàn Hoàng Minh; Ống cấp nước Đại Lộ Đông Tây (giai đoạn 2). Thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế các công trình trọng điểm chuẩn bị cho công tác ứng phó hạn mặn năm 2024-2025 như Trạm cấp 1 dã chiến NMN Hữu Định năm 2024, Trạm bơm cấp 1 cầu Ba Lai mới năm 2024 và Cụm xử lý 5000 m<sup>3</sup>/ngày (CN Phú Tân).

- Tổng giá trị đầu tư XD CB đến cuối năm 2024 đạt 30,413 tỷ/65,115 tỷ đồng (đạt 46,71% kế hoạch).

## 3. Thực hiện công tác chuyên môn và quản lý:

- Thống kê, theo dõi, thực hiện báo cáo tình hình diễn biến hạn mặn đầu năm 2024 theo yêu cầu của các cơ quan chức năng; phối hợp với các ngành, cơ quan chuyên môn



của tỉnh thực hiện công tác phòng chống hạn mặn theo chỉ đạo chung của tỉnh; lắp đặt thuyền bơm tại đập tam Thành Triệu, vận hành trạm bơm dã chiến tại Chi nhánh cấp nước Phú Tân kết hợp với việc vận hành các công đập để chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất. Do độ mặn nước tại các nhánh sông tăng cao nên người dân sử dụng nước rất nhiều để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, tưới tiêu gây quá tải trên hệ thống làm xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ ở các khu vực cuối mạng thành phố Bến Tre và một số xã thuộc khu vực huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc. Công ty đã thực hiện mua nước sạch của Công ty TNHH Cấp nước Mỏ Cày qua đồng hồ tổng 50 ly để bổ sung áp lực cho khu vực xã Định Thủy, Phước Hiệp huyện Mỏ Cày Nam; thuê xe tải chở nước cấp vào các bồn chứa nước cung cấp cải thiện áp lực cho các khu vực Sơn Phú, Phước Long và các xã thuộc huyện Mỏ Cày Bắc. Kết thúc mùa khô 2023-2024, Công ty đã thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, thực hiện các giải pháp ứng phó hạn mặn hiệu quả, chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất, cung cấp nước sau xử lý đạt chất lượng, có độ mặn trong giới hạn cho phép phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân và khách hàng trong vùng phục vụ của Công ty.

- Tổ chức điều hành công tác sản xuất và cung cấp nước đảm bảo an toàn liên tục; Chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong công tác phòng chống thất thoát nước như hiệu chuẩn, kiểm định các đồng hồ tổng, thường xuyên kiểm tra đồng hồ khách hàng, theo dõi hàng ngày dữ liệu trên các data logger để kịp thời phát hiện, khắc phục kịp thời các sự cố trên mạng lưới cấp nước, tăng cường dò tìm ống bể và xử lý nhanh các trường hợp bể ống. Kết quả đã kéo giảm được tỷ lệ thất thoát nước từ 24% vào cuối năm 2023 còn 17,55% vào cuối năm 2024 (giảm 6,45%).

- Hoàn thành công tác kiểm kê cuối năm 2023, thông qua Hội đồng kiểm kê; xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư XD CB năm 2024, thực hiện các thủ tục trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua làm cơ sở triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch các chỉ tiêu tài chính theo các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XD CB năm 2024; phân bổ các chỉ tiêu SXKD cho các đơn vị trực thuộc làm cơ sở thực hiện trong năm 2024.

- Xét khen thưởng và chi khen thưởng năm 2023 cho CNVC-LĐ; Xác định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023; Xây dựng kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2024; Trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024; Chi lương bổ sung còn lại theo quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 được duyệt; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2024 cho CBCNV toàn Công ty.

- Lập Báo cáo tài chính Quý IV/2023, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính Quý I/2024, Quý II/2024, Báo cáo soát xét tài chính giữa niên độ năm 2024, Báo cáo tài chính Quý III/2024 và công bố, giải trình thông tin đúng thời gian quy định; Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2024; lập Báo cáo thường niên năm 2023, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, hoàn thiện các nội dung thực hiện công bố thông tin theo quy định sau Đại hội. Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông làm 2 đợt (đợt I tạm ứng 5% và đợt II trả 7% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024).



- Hoàn tất các thủ tục xin giấy phép nâng công suất khai thác nước mặt tại Nhà máy nước Sơn Đông và trạm bơm cấp I-cầu Ba Lai mới.

- Lãnh đạo thực hiện đề án không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước và không thu tiền nước tại nhà khách hàng. Triển khai thực hiện phương án vừa ghi vừa thu từ tháng 8/2024. Đến cuối năm 2024, tỷ lệ khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng và các ứng dụng thu hộ đạt tỷ lệ 27,57% trên tổng số khách hàng; chuyển đổi đối tượng sử dụng nước 479 khách hàng; hoàn thành kế hoạch số hóa, scan lưu dữ liệu đối với 96.044 khách hàng đã ký hợp đồng dịch vụ cấp nước vào phần mềm Citywork, thực hiện ký Hợp đồng điện tử với khách hàng.

#### **4. Lãnh đạo thực hiện công tác đoàn thể, xã hội:**

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong Công ty được đảm bảo; công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng gian bảo mật được quan tâm thực hiện thường xuyên, không xảy ra sự cố mất an toàn, tai nạn lao động, tai nạn giao thông làm ảnh hưởng đến hoạt động tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, an toàn, đảm bảo an ninh, trật tự, giữ vững đơn vị văn hóa.

- Phát động và thực hiện phong trào thi đua lao động sản xuất vì mục tiêu phát triển của Công ty; tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản của Công ty; thực hiện tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, vận động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho gia đình chính sách, người có công trong các dịp lễ, Tết Nguyên đán; quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo điều kiện và bố trí lao động hợp lý để phát huy tốt năng lực lao động.

- Cuối năm 2024 người lao động được thưởng từ quỹ khen thưởng và phân phối quỹ tiền lương còn lại với số tiền 5,5 tỷ đồng (Bình quân hơn 02 tháng lương hiện hưởng của mỗi người). Tổ chức thực hiện việc thăm viếng, tặng quà Tết Nguyên đán cho 15 cán bộ đã về hưu, mỗi trường hợp gồm phần quà trị giá 350.000 đồng và tiền mặt 500.000 đồng; tặng quà Tết cho toàn thể người lao động trong Công ty với 286 phần quà trị giá 500.000 đồng/phần.

- Phối hợp tổ chức Hội nghị người lao động năm 2024 theo đúng thời gian quy định; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động kinh doanh; cải tiến lề lối, phong cách và thái độ làm việc của viên chức và người lao động, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc.

- Lãnh đạo, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động ổn định, đúng theo quy chế làm việc. Cuối năm 2024 tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hội cựu chiến binh được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm:**

- Ban Tổng Giám đốc Công ty có sự chủ động, linh hoạt trong xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tích cực đóng góp cho công tác an sinh xã hội và các hoạt động khác; chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị ngay những tháng đầu năm theo kế hoạch và định hướng phát triển SXKD đề ra; chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực cho



công tác khắc phục hạn mặn, chủ động xây dựng kế hoạch và hoàn thành xuất sắc công tác ứng phó hạn mặn, đảm bảo nguồn nước ngọt trong mùa khô năm 2024.

- Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động; sản xuất và cung cấp nước sạch an toàn, đảm bảo chất lượng, triển khai thi công các công trình cải tạo mở rộng mạng lưới cấp nước theo đúng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản; hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, sản xuất kinh doanh chủ yếu đề ra trong năm 2024; nổi bật là tỷ lệ thất thoát nước cuối năm 2024 được kéo giảm thấp hơn kế hoạch đặt ra, chỉ tiêu về tổng doanh thu tăng 5,68% và lợi nhuận sau thuế tăng 34,37% so với kế hoạch đề ra.

- Hoạt động của các tổ chức đoàn thể được quan tâm lãnh đạo, có phát động phong trào thi đua thiết thực trong đơn vị; quan tâm chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, thanh niên, công nhân lao động, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; các đoàn thể đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Phối hợp tổ chức vui xuân, đón Tết an toàn, vui tươi, tiết kiệm; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

## **2. Hạn chế:**

- Tiến độ quyết toán các công trình XD CB còn chậm nên giá trị đầu tư XD CB trong năm chưa đạt kế hoạch đặt ra (đạt 46,71% KH). Trong 2024, Ban điều hành Công ty đã thực hiện cân đối nguồn vốn đầu tư, chỉ đạo lập kế hoạch chi tiết những công trình ưu tiên thực hiện, đề ra tiến độ cụ thể cho từng công việc, tuy nhiên số lượng công trình đưa vào kế hoạch cũng còn nhiều và trong quá trình thực hiện lại phát sinh thêm một số công trình phục vụ cho công tác ứng phó hạn mặn, nâng cấp làm mới hạ tầng giao thông, công tác thiết kế còn chậm so với kế hoạch, việc huy động nguồn vốn vay để giải ngân cho các công trình theo kế hoạch cũng phát sinh nhiều thủ tục làm chậm tiến độ thanh quyết toán công trình nên ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các công trình trong thời gian qua.

- Việc lãnh đạo triển khai vận động khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ứng dụng thu hộ để tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt chưa thật sự quyết liệt nên tỉ lệ khách hàng không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước còn thấp, chưa đạt như kỳ vọng cũng như lộ trình của tỉnh (hiện đạt được 27,57% theo lộ trình đến cuối năm 2025 phải nâng tỉ lệ khách hàng không dùng tiền mặt đạt 50%).

## **III. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2025**

Trong năm 2025, Ban lãnh đạo điều hành Công ty sẽ tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### **1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So với TH 2024 (%)
1	Sản lượng nước máy sản xuất	m3	27.821.430	26.411.765	94,95
2	Sản lượng nước máy ghi thu	m3	22.939.605	22.450.000	97,87
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	243.060	238.000	97,92
	- Doanh thu nước máy	Tr.đ	240.360	235.200	



Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So với TH 2024 (%)
	- Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đ	2.700	2.800	
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	47.027	42.814	91,04
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước	Tr.đ	22.579	20.698	
	- Nộp các loại thuế, phí	Tr.đ	24.448	22.116	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	69.740	58.000	83,17
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	57.778	48.000	83,08
7	Vốn điều lệ	Tr.đ	294.000	294.000	
8	Tổng vốn đầu tư XDCB	Tr.đ	30.413	94.867	311,93
9	Các chỉ tiêu khác				
9.1	Tổng số lao động bình quân	Người	286	281	
9.2	Thay thủy lượng kế	cái	17.675	18.000	101,84
9.3	Gắn mới Thủy lượng kế	cái	2.722	2.500	91,84
9.4	Tỉ lệ thất thoát nước	%	17,55	≤15	-2,55
9.5	Tỉ lệ tồn thu	%	0,05	≤ 0,1	
9.6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	8,7	11	126,44
9.7	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	16	10	

(Chỉ tiêu này sẽ được thống nhất theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

## 2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, tập trung khẩn trương hoàn thành các hạng mục công trình còn dở dang từ năm 2024 chuyển sang để nghiệm thu quyết toán trong Quý I, Quý II năm 2025. Thực hiện các thủ tục vay vốn đầu tư khi cần thiết và quản lý hiệu quả nguồn vốn nhằm hoàn thành các công trình XDCB được nêu cụ thể trong kế hoạch đầu tư XDCB năm 2025; tập trung huy động tất cả các nguồn vốn thực hiện hoàn thành các công trình trọng điểm như Lắp thêm máy bơm - Trạm bơm cấp I cầu Ba Lai mới, Cụm xử lý 5000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, Tuyến ống vượt sông Hàm Luông, Tuyến ống từ Huỳnh Tấn Phát đến cụm KCN Phong Nẫm, Tuyến ống cấp nước dọc đường gom cầu Rạch Miễu 2 nhằm nâng cấp, cải tạo hệ thống cấp nước, phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, tăng cường áp lực trên mạng lưới cấp nước tại các khu vực, cụm công nghiệp thuộc huyện Giồng Trôm, Chợ Lách, Mỏ Cày Nam và Mỏ Cày Bắc đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng ngày càng tăng cao.

- Khẩn trương hoàn chỉnh các thủ tục xin cấp phép môi trường theo quy định.

- Lãnh đạo thực hiện các thủ tục vay vốn đầu tư khi cần thiết và quản lý hiệu quả nguồn vốn nhằm hoàn thành các công trình XDCB được nêu cụ thể trong kế hoạch đầu tư XDCB năm 2025.



- Phối hợp với các địa phương có phương án di dời ống cấp nước kịp thời để đảm bảo tiến độ mở rộng lộ, hẻm theo kế hoạch, đề án xây dựng giao thông nông thôn của từng địa phương.

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

### **3. Công tác chuyên môn và quản lý:**

- Lãnh đạo các hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch do Chủ sở hữu giao và các chỉ tiêu được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua; đề xuất với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung, phần việc có liên quan đến việc đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ SXKD được giao. Xây dựng doanh nghiệp an toàn, không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng “Văn hóa doanh nghiệp”.

- Lãnh đạo thực hiện tốt các giải pháp ứng phó hạn mặn cho mùa khô năm 2025, đảm bảo không cấp nước có độ mặn vượt quy chuẩn cho khách hàng; có kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn cho nguồn nước tại tất cả các nhà máy của Công ty.

- Phối hợp với các địa phương có phương án di dời ống cấp nước kịp thời để đảm bảo tiến độ mở rộng lộ, hẻm theo kế hoạch, đề án xây dựng giao thông nông thôn của từng địa phương.

- Tập trung thực hiện công tác chống thất thoát nước bằng những giải pháp cụ thể và hiệu quả, phấn đấu kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước theo kế hoạch đề ra là 15% vào cuối năm 2025, xây dựng lộ trình và các giải pháp kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước cho các năm tiếp theo, tiến tới quản lý giảm thất thoát nước ổn định và bền vững.

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước trong công tác mua sắm, quản lý tài sản vật tư của Công ty; triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác mua sắm tài sản, vật tư đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước, thực hiện ngừng thu tiền nước tại nhà khách hàng, tích cực vận động khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ứng dụng thu hộ để tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt. Triển khai áp dụng phần mềm quản lý khách hàng mới khắc phục những hạn chế của chương trình cũ nhằm quản lý và khai thác có hiệu quả hơn.

- Hoàn thiện và đưa vào ứng dụng thực hiện quản lý doanh nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Xây dựng đề án đánh giá, sử dụng nguồn nhân lực, làm cơ sở để tiến tới trả lương theo hiệu quả công việc, phối hợp xây dựng lại thang bảng lương, quỹ lương của Ban điều hành và người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo mọi điều kiện để người lao động ổn định cuộc sống, an tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

### **4. Một số công tác khác:**

- Phát động phong trào thi đua yêu nước; thi đua tăng năng suất lao động, phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để có thể chọn lựa áp dụng vào sản xuất, kinh doanh nhằm tiết kiệm nguồn lực của đơn vị. Hướng ứng và tổ chức thực hiện tốt phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do các cấp phát động.



- Lãnh đạo xây dựng hệ thống bộ máy quản lý, các đoàn thể đủ mạnh nhằm hoạt động có hiệu quả. Tạo điều kiện để viên chức quản lý và người lao động tham gia học tập đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách, luật pháp của Đảng và Nhà nước, khuyến khích việc tự học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về chuyên môn, kỹ thuật.

- Tiếp tục thực hiện mua bảo hiểm nhân thọ cho viên chức quản lý và người lao động (Hợp đồng lần 2) bằng nguồn chi phí hợp lệ được quy định.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh hoạt động tốt nhất và đúng theo Điều lệ quy định của đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Công ty. Phân đấu các đoàn thể trong năm đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trên đây là báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, xin trân trọng báo cáo trước Đại hội./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Trần Thanh Bình*



Số: 04/BC-BKS

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025.**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.**

**1. Thành viên và cơ cấu tổ chức:**

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó 01 thành viên là chuyên trách và 02 thành viên là kiêm nhiệm:

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| - Ông Lê Văn Phong :     | Trưởng Ban kiểm soát     |
| - Ông Nguyễn Đình Huân : | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Ngô Thị Hồng Vân :  | Thành viên Ban kiểm soát |

**2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật, trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp nội bộ Ban kiểm soát. Các cuộc họp được tổ chức họp trực tiếp với sự tham gia 100% của tất cả các thành viên Ban kiểm soát.

**3. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp giao ban điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hằng năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập.
- Trình thẩm tra phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của viên chức quản lý và người lao động.
- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

**4. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát.**



Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo văn bản số 1791/UBND-TH ngày 21/3/2025 của UBND tỉnh Bến Tre về phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý, kiểm soát viên và cho ý kiến quỹ lương thực hiện của người lao động trong công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến tre năm 2024. Trong đó, quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách là 3.235.210.823 đồng, thù lao của người quản lý không chuyên trách là 312.000.000 đồng và quỹ tiền lương của người lao động là 30.612.011.808 đồng.

## **II. Hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024:**

### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty:**

- Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán và đã có ý kiến đánh giá: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”
- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu về tình hình tài chính của Công ty năm 2024 Ban kiểm soát thẩm tra và thống nhất số liệu như sau:

### **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>* Tài sản ngắn hạn</b>	100-BCĐKT	93.471.161.810	91.583.643.410
- Tiền và các khoản	110-BCĐKT	78.282.679.032	62.657.030.841
- Đầu tư tài chính dài hạn	120-BCĐKT	-	-
- Phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	2.022.302.613	17.119.705.617
- Hàng tồn kho	140-BCĐKT	11.866.755.877	10.469.922.656
- Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.299.424.288	1.336.984.296
<b>* Tài sản dài hạn</b>	200-BCĐKT	454.536.579.086	460.651.830.230
- Tài sản cố định	220-BCĐKT	425.477.388.338	416.114.551.915
- Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	5.987.654.595	25.475.279.246
- Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	23.071.536.153	19.061.999.069
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	270-BCĐKT	<b>548.007.740.896</b>	<b>552.235.473.640</b>
<b>* Nợ phải trả</b>	300-BCĐKT	89.995.675.765	109.620.342.008



Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
- Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	44.520.157.483	47.916.790.489
- Nợ dài hạn	330-BCĐKT	45.475.518.282	61.703.551.519
<b>* Vốn chủ sở hữu</b>	400-BCĐKT	458.012.065.131	442.615.131.632
- Vốn góp của CSH	411-BCĐKT	294.000.000.000	294.000.000.000
- Quỹ ĐT phát triển	418-BCĐKT	111.014.528.469	95.062.767.223
- Lợi nhuận chưa p phối	421-BCĐKT	52.997.536.662	53.552.364.409
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	440-BCĐKT	<b>548.007.740.896</b>	<b>552.235.473.640</b>

## 2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:

### BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024		So sánh
	Năm nay	Năm trước	%
Tổng doanh thu	243.060.296.349	227.262.153.002	106,9
Doanh thu thuần bán hàng và d vụ	242.336.803.098	225.759.676.177	107,3
Giá vốn bán hàng	89.020.344.930	83.367.601.027	106,7
Lợi nhuận gộp bán hàng và d vụ	153.316.458.168	142.392.075.150	107,6
Doanh thu hoạt động tài chính	202.454.954	187.373.810	108,0
Chi phí tài chính	6.481.983.465	4.455.696.082	145,4
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>6.481.983.465</i>	<i>4.455.696.082</i>	<i>145,4</i>
Chi phí bán hàng	56.058.073.943	53.188.481.427	105,4
Chi phí QLDN	21.532.161.686	19.337.190.501	111,3
LN thuần từ kinh doanh	69.446.694.028	65.598.080.950	105,8
Thu nhập khác	521.038.297	1.315.103.015	-
Chi phí khác	227.659.809	55.551.641	-
Lợi nhuận khác	293.378.488	1.259.551.374	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	69.740.072.516	66.857.632.324	104,3
Chi phí thuế TNDN	11.962.535.854	11.465.267.915	104,3
Lợi nhuận sau thuế TNDN	57.777.536.662	55.392.364.409	104,3



Hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của Pháp luật. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán được giám sát chặt chẽ theo Luật kế toán, số liệu ghi chép đầy đủ và kịp thời.

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như doanh thu, lợi nhuận năm 2024 so với năm 2023 đều tăng, cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu thực hiện năm 2024 là 243.060 triệu đồng, so với năm 2023 là 227.262 triệu đồng, tăng 6,9%.
- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024 là 69.740 triệu đồng, so với năm 2023 là 66.857 triệu đồng, tăng 4,3%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là 57.777 triệu đồng, so với năm 2023 là 55.392 triệu đồng, tăng 4,3%.

### 3. Một số các chỉ tiêu thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện năm 2024	%TH
Sản lượng nước ghi thu (m3)	21.758.000	22.939.605	105,4
Tỉ lệ thất thoát (%)	19,0	17,5	-1,5
Tổng doanh thu	230.000.000.000	243.060.296.349	105,6
Lợi nhuận trước thuế	52.000.000.000	69.740.072.516	134,1
Lợi nhuận sau thuế	43.000.000.000	57.777.536.662	134,3
Phải nộp ngân sách	100%	24.078.008.257	100,0
Gắn mới thủy lượng kế (cái)	3.000	2.722	90,7
Thay thủy lượng kế (cái)	17.600	17.675	100,4

Kết quả thực hiện một số các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đưa ra, cụ thể kết quả đạt được như sau:

- Chỉ tiêu sản lượng nước máy ghi thu, thực hiện năm 2024 là 22.939.605m<sup>3</sup>, so với NQ năm 2024 là 21.758.000m<sup>3</sup>, tăng 5,4%.
- Chỉ tiêu tỉ lệ thất thoát nước đến cuối 2024 là 17,5%, NQ đưa ra là 19,0%, thực hiện thấp hơn so với NQ là 1,5%.
- Chỉ tiêu tổng doanh thu, thực hiện năm 2024 là 243.060 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 230.000 triệu đồng, tăng 5,6%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, thực hiện năm 2024 là 69.740 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 52.000 triệu đồng, tăng 34,1%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế, thực hiện năm 2024 là 57.777 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 43.000 triệu đồng, tăng 34,3%.
- Số phải nộp ngân sách 24.078 triệu đồng, đạt 100%.



- Gắn mới thủy lượng kế thực hiện trong năm là 2.722 cái, NQ đưa ra 3.000 cái, đạt 90,7%.
- Thay thủy lượng kế thực hiện trong năm là 17.675 cái, so với NQ đưa ra 17.600 cái, đạt 100,4%.

#### **4. Công tác giám sát đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị:**

- Trong năm công ty đã thực hiện hoàn thiện một số các công trình, dự án cấp nước như sau: Dự án thay thế ống cấp nước đường gom phục vụ dân sinh đoạn từ cầu Hàm Luông đến vòng xoay Thanh Tân – Mỏ Cày Bắc; Cải tạo mạng lưới cấp nước Giồng Trôm 2024; Cải tạo mạng cấp nước Lương Hòa – Giồng Trôm; Cải tạo, thay thế và nâng cấp mạng lưới cấp nước dọc kênh Chín Tể; Trạm bơm dã chiến nhà máy nước Hữu Định 2024; Cấp nước Đại lộ Đông Tây giai đoạn 2; Hệ thống cấp nước khu tái định cư cầu Rạch Miễu 2; Cải tạo tuyến cấp nước đường Đoàn Hoàng Minh; Thi công tuyến cấp nước từ cầu Bến Tre đến cầu An Thuận; Thi công các hồ chứa bùn NMN Sơn Đông, NMN Lương Quới và NMN Chợ Lách.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và công cụ phục vụ cho quản lý và sản xuất kinh doanh năm 2024.

#### **5. Giám sát công tác quản lý nội bộ của công ty:**

- Giám sát việc thực hiện kiểm kê tài sản cố định, vật tư và công cụ tồn kho đến cuối năm.
- Xây dựng và trình duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Thẩm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của người quản lý và người lao động công ty.
- Trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và xây dựng kế hoạch lợi nhuận năm 2024.
- Công tác phòng chống mặn: Thường xuyên kiểm tra mẫu nước, quản lý chất lượng nước và phối hợp trong quá trình tiếp nhận nước sạch từ các đối tác cung cấp; di dời hệ thống lọc mặn RO công suất 3.000m<sup>3</sup>/ngày từ chi nhánh Phú Tân về lắp đặt tại nhà máy nước Lương Quới; phối hợp vận hành cống đập để ngăn mặn và trữ ngọt, thau rửa nguồn nước kịp thời nhằm hạn chế ô nhiễm nguồn nước; báo cáo định kỳ diễn biến mặn về Ban Chỉ Huy phòng chống thiên tai.
- Công tác giảm thất thoát nước: thường xuyên dò tìm ống bể trên mạng cấp nước; kiểm tra dữ liệu từ các logger truyền về, từ đó khoanh vùng dò tìm rò rỉ các khu vực có diễn biến bất thường; định kỳ tổ chức họp các đơn vị, chi nhánh để phân tích tìm nguyên nhân nhằm kéo giảm tỉ lệ thất thoát nước.
- Thực hiện bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại các nhà máy nước, các chi nhánh cấp nước.
- Công tác quản lý khách hàng: Phòng kinh doanh và các chi nhánh chuyển sang hình thức hợp đồng điện tử đối với khách hàng sử dụng nước; tích cực vận động khách hàng chuyển sang tham gia thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.

### **III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp.**



### **1. Hoạt động của HĐQT.**

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tuân thủ thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao theo các Quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị Quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng quản trị họp định kỳ theo quý, và bất thường khi cần thiết, nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đề ra chiến lược phát triển Công ty, các kế hoạch hoạt động ngắn hạn, trung hạn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc điều hành các hoạt động của Công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, thời gian, địa điểm đúng theo giấy mời họp.
- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024; Tạm ứng cổ tức đợt 1 và thực hiện chi trả đợt 2 năm 2023 cho cổ đông công ty theo nghị quyết của ĐH.
- Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp và người đại diện năm 2023: kết quả doanh nghiệp xếp loại A và đánh giá người đại diện vốn nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

### **2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác.**

- Ban Tổng Giám đốc với tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng đã bám sát, chấp hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đã thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động Công ty ổn định. Các cuộc họp giao ban được duy trì thường xuyên, thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, đưa ra các biện pháp giải quyết và kết luận ngay trong cuộc họp.
- Tổ chức triển khai thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành mang lại hiệu quả trong quản lý.
- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được đảm bảo như: sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe và trình độ của người lao động. Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định như: nộp các bảo hiểm, chi trả lương, thưởng kịp thời, đầy đủ, các chế độ phúc lợi luôn được đảm bảo duy trì, người lao động có việc làm ổn định.

### **3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.**

- Ban Kiểm soát giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, giám sát triển khai tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Các công việc cần triển khai theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định hiện hành.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ. Các ý kiến của Ban kiểm soát luôn được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phản hồi đầy đủ, kịp thời.



- Phối hợp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

#### **4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan:**

Ban kiểm soát thường xuyên giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan theo quy định. Trong năm 2024, không phát sinh giao dịch nào thuộc quy định báo cáo.

#### **IV. Kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát.**

- Hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan. Báo cáo tài chính được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, được kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.

- Về công tác quản lý tài chính: Minh bạch, rõ ràng, ghi nhận và phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần cấp thoát nước Bến Tre năm 2023 là hiệu quả, công tác quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban điều hành đã được sự tin nhiệm của cổ đông.

#### **V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:**

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Thực hiện các công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn của BKS;
- Tham gia các cuộc họp giao ban công ty, các cuộc họp của HĐQT khi được thông báo;
- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty liên quan đến hoạt động SXKD;
- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư năm 2025 của Công ty. Kiểm tra tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD, trong tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính, phối hợp với các đoàn kiểm tra, kiểm toán khi có yêu cầu; giám sát công tác kiểm kê cuối năm;
- Theo dõi kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra và cơ quan quản lý Nhà nước; Xem xét ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Công ty, của các cổ đông và người lao động của Công ty;
- Kiểm tra giám sát báo cáo tài chính quý, năm 2025; tình hình sử dụng vốn và bảo toàn vốn của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025, xin kính trình đến ĐHĐCĐ.

Xin trân trọng cảm ơn quý cổ đông.



**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Cổ đông c.ty;
- Lưu: VT, TK.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Lê Văn Phong**



Số: **05** /TTr-ĐHCD

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt ngày 27/3/2025 như sau:

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (bản tóm tắt) được đính kèm trong Tài liệu đại hội.
- Toàn văn Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 được đăng tải trên website công ty: [www.capnuocbentre.vn](http://www.capnuocbentre.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hùng**



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Năm 2024

### A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

Đơn vị: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1	2	3	4
I	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>93.471.161.810</b>	<b>91.583.643.410</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	78.282.679.032	62.657.030.841
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	2.022.302.613	17.119.705.617
3	Hàng tồn kho	11.866.755.877	10.469.922.656
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.299.424.288	1.336.984.296
II	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>454.536.579.086</b>	<b>460.651.830.230</b>
1	Tài sản cố định	425.477.388.338	416.114.551.915
	+Tài sản cố định hữu hình	425.312.036.740	416.072.885.248
	+Tài sản cố định vô hình	165.351.598	41.666.667
2	Tài sản dở dang dài hạn	5.987.654.595	25.475.279.246
3	Tài sản dài hạn khác	23.071.536.153	19.061.999.069
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>548.007.740.896</b>	<b>552.235.473.640</b>
III	<b>Nợ phải trả</b>	<b>89.995.675.765</b>	<b>109.620.342.008</b>
1	Nợ ngắn hạn	44.520.157.483	47.916.790.489
2	Nợ dài hạn	45.475.518.282	61.703.551.519
IV	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>458.012.065.131</b>	<b>442.615.131.632</b>
1	Vốn chủ sở hữu	458.012.065.131	442.615.131.632
	+Vốn góp của chủ sở hữu	294.000.000.000	294.000.000.000
	+Quỹ đầu tư phát triển	111.014.528.469	95.062.767.223
	+Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	52.997.536.662	53.552.364.409
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>548.007.740.896</b>	<b>552.235.473.640</b>



**B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:**

Đvt: VND

STT	CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1	2	3	4
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>242.337.437.045</b>	<b>225.759.833.952</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	633.947	157.775
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>242.336.803.098</b>	<b>225.759.676.177</b>
4	Giá vốn hàng bán	89.020.344.930	83.367.601.027
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>153.316.458.168</b>	<b>142.392.075.150</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	202.454.954	187.373.810
7	Chi phí tài chính	6.481.983.465	4.455.696.082
8	Chi phí bán hàng	56.058.073.943	53.188.481.427
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.532.161.686	19.337.190.501
10	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>69.446.694.028</b>	<b>65.598.080.950</b>
11	Thu nhập khác	521.038.297	1.315.103.015
12	Chi phí khác	227.659.809	55.551.641
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>293.378.488</b>	<b>1.259.551.374</b>
14	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>69.740.072.516</b>	<b>66.857.632.324</b>
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.962.535.854	11.465.267.915
16	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>57.777.536.662</b>	<b>55.392.364.409</b>
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.764	1.626
18	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.764	1.626

Bên Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CHỦ TỊCH****Trần Hùng**



Số: 06 /TTr-ĐHCD

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và**  
**kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

**I. Báo cáo về tình hình phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2024:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>69.537.536.662</b>
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại	11.760.000.000
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	57.777.536.662
<b>2</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế</b>	<b>69.537.536.662</b>
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý chuyên trách	404.401.353
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	7.653.002.952
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	<i>4.591.801.771</i>
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	<i>3.061.201.181</i>
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	14.440.132.357
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức, trong đó:	47.040.000.000
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2023 để lại</i>	<i>11.760.000.000</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>	<i>35.280.000.000</i>
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)</b>	<b>16%</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau</b>	<b>0</b>



**\* Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 16%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 1/2025, số còn lại 11% sẽ được trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 16/7/2025.

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2025.

- Đối với cổ đông đã thực hiện đăng ký lưu ký qua Trung tâm lưu ký chứng khoán: Sẽ do Trung tâm lưu ký chứng khoán chuyển trả cổ tức vào tài khoản cá nhân đã mở.

- Đối với cổ đông chưa thực hiện đăng ký lưu ký: Công ty sẽ thực hiện chi trả dưới hai hình thức là chuyển khoản qua tài khoản của tổ chức/cá nhân cổ đông hoặc chi trả bằng tiền mặt.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2025:**

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>48.000.000.000</b>
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 để lại	0
1.2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2025	48.000.000.000
<b>2</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế</b>	<b>48.000.000.000</b>
2.1	Quỹ thưởng Ban quản lý (HĐQT, BDH, BKS)	490.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.280.000.000
	+ <i>Quỹ Khen thưởng (60%)</i>	3.768.000.000
	+ <i>Quỹ Phúc lợi (40%)</i>	2.512.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	11.830.000.000
2.4	Lợi nhuận chia cổ tức	29.400.000.000
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ lợi nhuận chia cổ tức/ Vốn điều lệ (%)</b>	<b>10%</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau</b>	<b>0</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.





Số: 07 /TTr- HĐQT

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>		
1	Sản lượng nước khai thác	m3	26.411.765
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m3	22.450.000
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu kinh doanh</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	238,000
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	180,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	58,000
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	10,000
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	48,000
6	Tỷ lệ nước thất thoát	%	≤15
<b>III</b>	<b>Kế hoạch đầu tư phát triển</b>		<b>136,126</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	94,867
2	Mua sắm tài sản, vật tư	Tỷ đồng	41,259
<b>IV</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	Tỷ đồng	<b>294,000</b>

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hùng**



Số: 08 /TTr- HĐQT

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024  
và kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Thông tư 003/2025/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở nội vụ, hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thông qua ngày 27/6/2025;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Bến Tre trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua mức tiền lương, thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách, Ban kiểm soát chuyên trách, người quản lý khác và thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách, Ban kiểm soát không chuyên trách, người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT và Thư ký HĐQT năm 2024; Kế hoạch tiền lương, thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách, Ban kiểm soát chuyên trách, người quản lý khác và thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách, Ban kiểm soát không chuyên trách, người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT và Thư ký HĐQT cụ thể sau:

STT	Chức vụ	Thực hiện 2024	
		Số người	Số tiền
A. TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG			3.639.612.176
I	Hội đồng quản trị		1.934.943.012
1	- Chủ tịch	1	693.625.680
2	- Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)	1	656.132.400
3	- Thành viên HĐQT (Phó Tổng Giám đốc)	1	585.184.932



STT	Chức vụ	Thực hiện 2024	
		Số người	Số tiền
II	<i>Ban kiểm soát (Trưởng Ban kiểm soát)</i>	1	585.184.932
III	<i>Người quản lý chuyên trách (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)</i>	2	1.119.484.232
<b>B. TIỀN THÙ LAO</b>			312.000.000
IV	<i>Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách</i>	2	120.000.000
V	<i>Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách</i>	2	108.000.000
VI	<i>Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký và Thư ký</i>	2	84.000.000

Do tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2025 của người quản lý Công ty đang xây dựng theo quy định mới và đang trình xin ý kiến các Sở, Ban ngành phê duyệt. Vì vậy kính xin Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hùng**





Số: 09 /TTr- BKS

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

- Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với các đơn vị có lợi ích công chúng;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty với nội dung sau:

**1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Là đơn vị có đội ngũ chuyên gia và kiểm toán viên có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm kiểm toán các báo cáo tài chính theo quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt nam;

- Đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật có liên quan;

- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre yêu cầu.

**2. Thực trạng kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre trong những năm qua**

- Trong những năm qua Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (BEWACO) luôn phối hợp tốt, huy động đầy đủ nhân lực hoàn thành công việc đảm bảo tiến độ kịp thời theo yêu cầu, góp phần giúp BEWACO công bố thông tin và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

- Về chất lượng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính trong những năm qua luôn nhận được sự đánh giá cao. Với khối lượng công việc tương đối lớn nhưng mức phí dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là khá ổn định.





### 3. Ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn cũng như thực trạng kiểm toán Báo cáo tài chính tại BEWACO trong những năm qua, Ban Kiểm soát xét thấy đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho BEWACO là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
- Mã số thuế: 0315762788.
- Địa chỉ: Tầng 2, số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

Đây là Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025. Công ty kiểm toán trên hoàn toàn độc lập với BEWACO và độc lập với cá nhân quản lý, điều hành BEWACO.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.

